

Số: 02 /2021/QĐST-DS

Hà Nội, ngày 23 tháng 7 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC HÔN NHÂN GIA ĐÌNH
V/v Yêu cầu xác nhận cha cho con

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Nguyễn Anh Huy .

Thư ký phiên họp: Ông Trần Anh Quang – Cán bộ Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy tham gia phiên họp: Bà Vũ Lan Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội, mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc hôn nhân gia đình thụ lý số 236/2021/TLST-DS ngày 16 tháng 6 năm 2021 về việc “Yêu cầu xác nhận cha cho con” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 467/2021/QĐST-DS ngày 15 tháng 7 năm 2021, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu:* **Anh Lê Cao N**, sinh năm 1986. ĐKKHKT: Thôn C, xã V, huyện A, tỉnh H. (Có mặt tại phiên họp).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* **Cháu Nguyễn Ngọc M Đ**, sinh năm 2015. ĐKKHKT: Số 21, tổ 21, phường Q, quận C, thành phố H. (Vắng mặt tại phiên họp).

Ông Nguyễn Ngọc M, sinh năm 1970. Người đại diện hợp pháp của cháu Đan (bố đẻ theo giấy khai sinh của cháu). ĐKHKTT: Thôn L, xã D, huyện A, thành phố H. (*Vắng mặt tại phiên họp*).

Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1947. ĐKHKTT: Số 21, tổ 21, phường Q, quận C, thành phố H.

Ông Trần Phương M, sinh năm 1942. ĐKHKTT: Số 21, tổ 21, phường Q, quận C, thành phố H. (*Vắng mặt tại phiên họp*).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Anh Lê Cao N có tình cảm với chị Trần Thị Thu H vào khoảng năm 2014, đến năm 2015 chị H có sinh cháu Nguyễn Ngọc Minh Đ tại thời điểm đó quan hệ hôn nhân giữa chị H và anh Nguyễn Ngọc M vẫn còn tồn tại, giấy khai sinh cháu Nguyễn Ngọc Minh Đ có ghi phần tên người cha là anh Nguyễn Ngọc M. Đến năm 2016, chị H với anh M ly hôn, đến khoảng giữa năm 2017 chị H liên hệ với anh N trong lúc lâm bệnh nặng có xác nhận cháu Nguyễn Ngọc Minh Đ chính là con của anh N trong lúc hai người có phát sinh quan hệ tình cảm năm 2014. Sau khi được biết tin từ chị H, anh N đã tiến hành xác định xét nghiệm mẫu ADN và cho ra kết quả cháu Nguyễn Ngọc Minh Đ có quan hệ huyết thống với anh Lê Cao N vào ngày 29/5/2021. Nay, Anh Lê Cao N yêu cầu Tòa án xác nhận anh Lê Cao N là bố đẻ của cháu Nguyễn Ngọc Minh Đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội nhận định:

[1] Về quyền yêu cầu và thẩm quyền của Tòa án: Theo bà Nguyễn Thị T và ông Trần Phương M (bố mẹ đẻ của chị Hằng) có cho biết năm 2016 chị H và anh Nguyễn Ngọc M ly hôn theo quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 365/2016/QĐST-HNGĐ ngày 29 tháng 11 năm 2016 của Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, sau đó cháu Nguyễn Ngọc Minh Đ ở cùng với chị H, đến ngày 15-4-2019 không may chị H lâm bệnh nặng và mất (theo giấy trích lục khai tử số 116/TLKT-BS của UBND phường Q, quận C), từ đó cháu Nguyễn Ngọc Minh Đ tiếp tục ở cùng gia đình bà T và ông M tại địa chỉ: Số 21, tổ 21, phường Q, quận C, thành phố H. Sau khi được chị H cho biết, anh Lê Cao N yêu cầu giám định huyết thống (AND) đối với cháu Nguyễn Ngọc Minh Đ. Do đó, anh Lê Cao N có quyền yêu cầu Tòa án xác nhận cháu Nguyễn Ngọc Minh Đ là con đẻ của anh Lê Cao N. Nên việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án

nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội theo quy định tại khoản 10 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35 Bộ luật Tổ tụng dân sự, khoản 2 Điều 101 Luật Hôn nhân gia đình.

[2] Về yêu cầu của đương sự: Theo đơn yêu cầu, anh Lê Cao N có yêu cầu đề nghị Tòa án xác định cháu Nguyễn Ngọc Minh Đ là con đẻ của mình. Ngày 05/7/2021, Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội đã ban hành Quyết định số 425/2021/QĐ-TCGD trưng cầu giám định xác định anh Lê Cao N và cháu Nguyễn Ngọc Minh Đ có quan hệ huyết thống (cha đẻ) hay không?; xác định anh Nguyễn Ngọc M và cháu Nguyễn Ngọc Minh Đ có quan hệ huyết thống (cha đẻ) hay không? Tại Kết luận giám định ADN số HT253.21/PY-XNSH ngày 23/7/2021 của Viện pháp y quân đội, đã kết luận: “Anh Lê Cao N là cha đẻ của cháu Nguyễn Ngọc Minh Đ. Anh Nguyễn Ngọc M không phải là cha đẻ của cháu Nguyễn Ngọc Minh Đ”. Do đó, yêu cầu của anh Lê Cao N là có cơ sở, phù hợp với quy định của pháp luật. Căn cứ các Điều 88, 90 Luật Hôn nhân gia đình, chấp nhận yêu cầu của anh Lê Cao N xác định cháu Nguyễn Ngọc Minh Đ là con đẻ của anh Lê Cao N.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp là có cơ sở và phù hợp quy định của pháp luật nên chấp nhận.

[3] Về lệ phí: Anh Lê Cao N phải nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí dân sự sơ thẩm.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Khoản khoản 10 Điều 29; điểm b khoản 2 Điều 35; Điều 149, Điều 367, Điều 369, Điều 370, Điều 371, Điều 372 Bộ luật Tổ tụng dân sự năm 2015;

- Điều 88, Điều 90; Khoản 2 Điều 101 Luật Hôn nhân gia đình;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Xác định Anh Lê Cao N, sinh năm 1986, ĐKKHKT: Thôn C, xã V, huyện A, tỉnh H là bố đẻ của cháu Nguyễn Ngọc Minh Đ, sinh ngày 13-02-2015 (theo Giấy khai sinh số 59, quyển số 01-2015 ngày 09-3-2015 của UBND xã D, huyện Đ, thành phố H); cháu Đan hiện ĐKKHKT: Số 21, tổ 21, phường Q, quận C, thành phố H.

Anh Lê Cao N phải thực hiện nghĩa vụ việc cải chính hộ tịch cho cháu Nguyễn Ngọc Minh Đ tại cơ quan có thẩm quyền.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Anh Lê Cao N phải nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng lệ phí anh Lê Cao N đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Cầu Giấy theo biên lai thu số AA/2020/0017661 ngày 14/6/2021. Anh Nghĩa đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị:

Người yêu cầu có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 (Mười) ngày, kể từ ngày ra quyết định.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 (Mười) ngày, kể từ ngày nhận được quyết định giải quyết việc dân sự hoặc kể từ ngày quyết định được thông báo, niêm yết.

Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 (Mười) ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- THADS quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nguyễn Anh Huy